

Số: ~~144~~/KH-THCSAP

Củ Chi, ngày 28 tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH
Thực hiện kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh
Năm học 2024 - 2025

Căn cứ Quyết định 3089/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ban hành kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Văn bản số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018;

Căn cứ Văn bản số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông;

Căn cứ Thông 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá xếp loại học sinh THCS và THPT;

Căn cứ hướng dẫn số 1565/HD-PGDĐT-THCS ngày 27 tháng 8 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024 – 2025.

Trường Trung học cơ sở An Phú xây dựng kế hoạch thực hiện kiểm tra, đánh giá kết quả học tập như sau:

I. Mục đích yêu cầu

1. Mục đích

- Thống nhất các quy định về tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh của cán bộ quản lý, giáo viên trong trường; tạo thuận lợi cho tổ chuyên môn và lãnh đạo nhà trường trong việc quản lý, chỉ đạo và thực hiện công tác chuyên môn.

- Đảm bảo tính chính xác, công bằng, khách quan, toàn diện trong việc kiểm tra đánh giá năng lực học tập của học sinh.

- Là cơ sở để giáo viên, tổ chuyên môn và nhà trường tự đánh giá lại quá trình tổ chức dạy học, rút ra những kinh nghiệm trong công tác quản lý và chỉ đạo, thúc đẩy việc thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

Tăng cường ứng dụng có hiệu quả CNTT trong quản lý, giảng dạy, kiểm tra đánh giá, góp phần thúc đẩy việc thực hiện đổi mới trong dạy học và kiểm tra đánh giá.

2. Yêu cầu

- Thực hiện kiểm tra đánh giá học sinh theo hướng chú trọng đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh. Chú trọng kiểm tra, đánh giá quá trình: đánh giá trên lớp, đánh giá bằng hồ sơ, đánh giá bằng nhận xét; các hình thức kiểm tra đánh giá đều hướng tới mục tiêu phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh; coi trọng đánh giá để giúp đỡ học sinh về phương pháp học tập, động viên sự cố gắng, hứng thú học tập của các em.

- Việc đánh giá tổng hợp, báo cáo kết quả học lực, hạnh kiểm học sinh phải đảm bảo tính trung thực, chính xác và theo đúng thời gian quy định; những thông tin về đánh giá phải được thực hiện minh bạch, công khai.

- Giáo viên phải chủ động sử dụng và phát huy hiệu quả tối đa của các trang thiết bị dạy học hiện có để đổi mới nội dung và hình thức dạy học, đổi mới hình thức kiểm tra, đánh giá từ việc soạn giảng đến quá trình giảng dạy trên lớp sao cho phù hợp với mục tiêu chương trình giáo dục, với từng đối tượng học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

II. Nội dung kiểm tra

1. Nội dung kiểm tra, đánh giá phải nằm trong chương trình giáo dục hiện hành được Bộ giáo dục quy định, cụ thể:

+ Kiến thức, kỹ năng trong bài kiểm tra đánh giá phải nằm trong các mức độ của “Hướng dẫn thực hiện chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông” của Bộ Giáo dục và Đào tạo năm 2009 và nội dung được điều chỉnh bởi công văn 3280/BGDĐT-GDTrH năm 2020.

+ Đối với lớp 6, 7, 8, 9: Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 được quy định tại Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá xếp loại học sinh THCS và THPT.

+ Nội dung kiểm tra, đánh giá được thực hiện từ tuần đầu học kỳ đến tuần thực hiện bài kiểm tra đánh giá đó. Nội dung và mức độ, độ dài của đề kiểm tra cần phù hợp với chương trình học và trình độ của học sinh;

2. Số cột điểm quy định theo từng tháng, từng học kỳ

2.1. Khối 6

Bộ môn	Hình thức KT	HỌC KỲ 1				HỌC KỲ 2			
		ĐG 1 (Th. 9)	ĐG 2 (Th. 10)	ĐG 3 (Th. 11)	ĐG 4 (Th. 12 + HKI)	ĐG 5 (Th. 01, 02)	ĐG 6 (Th. 3)	ĐG 7 (Th. 4)	ĐG 8 (Th. 5+ HK2)
Ngữ văn	TX	1	1	1	1	2	1	1	
	ĐK			1	1		1		1
Toán	TX	1	1	1	1	2	1	1	
	ĐK			1	1		1		1
Tiếng Anh	TX	1	1	1	1	2	1	1	
	ĐK			1	1		1		1
KHTN	TX	1	1	1	1	2	1	1	
	ĐK		1		1		1		1
HĐTN, HN	TX	1		1		1		1	
	ĐK		1		1		1		1
Công nghệ	TX		1		1	1		1	
	ĐK			1	1		1		1
Lịch sử-Địa lí	TX	1	1	1	1	2	1	1	
	ĐK		1		1		1		1
GDCD	TX		1		1	1		1	
	ĐK			1	1		1		1
Nghệ thuật	TX		1		1	1		1	
	ĐK			1	1		1		1
GDTC	TX	1		1		1		1	
	ĐK		1		1		1		1
Tin học	TX	1			1	1		1	
	ĐK		1		1		1		1
GDĐP	TX	1			1	1		1	

ĐK		1		1		1		1
----	--	---	--	---	--	---	--	---

2.2. Khối 7

Bộ môn	Hình thức KT	HỌC KỲ 1				HỌC KỲ 2			
		ĐG 1 (Th. 9)	ĐG 2 (Th. 10)	ĐG 3 (Th. 11)	ĐG 4 (Th. 12 + HKI)	ĐG 5 (Th. 01, 02)	ĐG 6 (Th. 3)	ĐG 7 (Th. 4)	ĐG 8 (Th. 5+ HK2)
Ngữ văn	TX	1	1	1	1	2	1	1	
	ĐK			1	1		1		1
Toán	TX	1	1	1	1	2	1	1	
	ĐK			1	1		1		1
Tiếng Anh	TX	1	1	1	1	2	1	1	
	ĐK			1	1		1		1
KHTN	TX	1	1	1	1	2	1	1	
	ĐK		1		1		1		1
HĐTN, HN	TX	1		1		1		1	
	ĐK		1		1		1		1
Công nghệ	TX		1		1	1		1	
	ĐK			1	1		1		1
Lịch sử- Địa lí	TX	1	1	1	1	2	1	1	
	ĐK		1		1		1		1
GD CD	TX		1		1	1		1	
	ĐK			1	1		1		1
Nghệ thuật	TX		1		1	1		1	
	ĐK			1	1		1		1
GDTC	TX	1		1		1		1	
	ĐK		1		1		1		1
Tin học	TX	1			1	1		1	
	ĐK		1		1		1		1
GDĐP	TX	1			1	1		1	

	ĐK		1		1		1		1
--	----	--	---	--	---	--	---	--	---

2.3. Khối 8

Bộ môn	Hình thức KT	HỌC KỲ 1				HỌC KỲ 2			
		ĐG 1 (Th. 9)	ĐG 2 (Th. 10)	ĐG 3 (Th. 11)	ĐG 4 (Th. 12 + HK1)	ĐG 5 (Th. 01, 02)	ĐG 6 (Th. 3)	ĐG 7 (Th. 4)	ĐG 8 (Th. 5+ HK2)
Ngữ văn	TX	1	1	1	1	2	1	1	
	ĐK			1	1		1		1
Toán	TX	1	1	1	1	2	1	1	
	ĐK			1	1		1		1
Tiếng Anh	TX	1	1	1	1	2	1	1	
	ĐK			1	1		1		1
KHTN	TX	1	1	1	1	2	1	1	
	ĐK		1		1		1		1
HĐTN, HN	TX	1		1		1		1	
	ĐK		1		1		1		1
Công nghệ	TX		1		1	1		1	
	ĐK			1	1		1		1
Lịch sử- Địa lí	TX	1	1	1	1	2	1	1	
	ĐK		1		1		1		1
GD CD	TX		1		1	1		1	
	ĐK			1	1		1		1
Nghệ thuật	TX		1		1	1		1	
	ĐK			1	1		1		1
GDTC	TX	1		1		1		1	
	ĐK		1		1		1		1
Tin học	TX	1			1	1		1	
	ĐK		1		1		1		1
GDĐP	TX	1			1	1		1	

	ĐK		1		1		1		1
--	----	--	---	--	---	--	---	--	---

2.4. Khối 9

Bộ môn	Hình thức KT	HỌC KỲ 1				HỌC KỲ 2			
		Kỳ 1 (Th. 9)	Kỳ 2 (Th. 10)	Kỳ 3 (Th. 11)	Kỳ 4 (Th. 12 + HK1)	Kỳ 5 (Th. 01, 02)	Kỳ 6 (Th. 3)	Kỳ 7 (Th. 4+HK2)	Kỳ 8 (Th. 5)
Ngữ văn	TX	1	1	1	1	2	1	1	
	ĐK			1	1		1	1	
Toán	TX	1	1	1	1	2	1	1	
	ĐK			1	1		1	1	
Tiếng Anh	TX		1	1	1	1	1	1	
	ĐK			1	1		1	1	
Vật lý	TX	1		1	1	1	1	1	
	ĐK		1		1		1	1	
Hóa học	TX	1		1	1	1	1	1	
	ĐK		1		1		1	1	
Sinh học	TX	1	1		1	1	1	1	
	ĐK			1	1		1	1	
Lịch sử	TX	1		1	1	1	1	1	
	ĐK		1		1		1	1	
Địa lý	TX	1		1	1	1	1	1	
	ĐK		1		1		1	1	
GDCD	TX		1		1	1		1	
	ĐK			1	1		1	1	
Công nghệ	TX	1			1	1		1	
	ĐK		1		1		1	1	
Thể dục	TX	1		1	1	1		2	
	ĐK		1		1		1	1	
Mỹ Thuật	TX	1			1				

	ĐK			1	1				
Âm nhạc	TX					1		1	
	ĐK						1	1	
Tin học	TX	1		1	1	1	1	1	
	ĐK		1		1		1	1	

III. Hình thức kiểm tra

Nhà trường căn cứ văn bản 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018; văn bản 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông; Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 quy định về đánh giá xếp loại học sinh THCS và THPT.

1. Hình thức và các loại bài kiểm tra, đánh giá

a. Hình thức đánh giá

- Đánh giá bằng nhận xét kết quả học tập đối với các môn học: Giáo dục thể chất, Nghệ thuật, Âm nhạc, Mỹ thuật, Nội dung giáo dục của địa phương, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; kết quả học tập theo môn học được đánh giá bằng nhận xét theo 01 trong 02 mức: Đạt, Chưa đạt.

- Đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số đối với các môn học còn lại trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CT GDPT 2018); kết quả học tập theo môn học được đánh giá bằng điểm số theo thang điểm 10, nếu sử dụng thang điểm khác thì phải quy đổi về thang điểm 10. Điểm đánh giá là số nguyên hoặc số thập phân được lấy đến chữ số thập phân thứ nhất sau khi làm tròn số.

b. Các loại bài kiểm tra, đánh giá

b1. Kiểm tra, đánh giá thường xuyên

- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện trong quá trình dạy học và giáo dục, nhằm đánh giá quá trình và kết quả thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện của học sinh theo chương trình môn học, hoạt động giáo dục trong CT GDPT 2018.

- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện theo hình thức trực tiếp

hoặc trực tuyến thông qua: hỏi - đáp, viết, thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập.

- Đối với một môn học, mỗi học sinh được kiểm tra, đánh giá nhiều lần, trong đó chọn một số lần kiểm tra, đánh giá phù hợp với tiến trình dạy học theo kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, ghi kết quả đánh giá vào sổ theo dõi và đánh giá học sinh (theo lớp học) để sử dụng trong việc đánh giá kết quả học tập môn học như sau:

+ Đối với môn học đánh giá bằng nhận xét (không bao gồm cụm chuyên đề học tập): mỗi học kì chọn 02 lần.

+ Đối với môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số (không bao gồm cụm chuyên đề học tập), chọn số điểm đánh giá thường xuyên theo đúng quy định.

b2. Kiểm tra, đánh giá định kì

- Đánh giá định kì (không thực hiện đối với cụm chuyên đề học tập), gồm đánh giá giữa kì và đánh giá cuối kì, được thực hiện thông qua: bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập.

+ Thời gian làm bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) đối với môn học (không bao gồm cụm chuyên đề học tập) có từ 70 tiết/năm học trở xuống là 45 phút, đối với môn học (không bao gồm cụm chuyên đề học tập) có trên 70 tiết/năm học từ 60 phút đến 90 phút; đối với môn chuyên tối đa 120 phút.

+ Đối với bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, đề kiểm tra được xây dựng dựa trên ma trận, đặc tả của đề kiểm tra, đáp ứng theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong CT GDPT 2018.

+ Đối với bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng nhận xét, bài thực hành, dự án học tập, phải có hướng dẫn và tiêu chí đánh giá theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong CT GDPT 2018 trước khi thực hiện.

- Trong mỗi học kì, mỗi môn học đánh giá bằng nhận xét có 01 lần đánh giá giữa kì và 01 lần đánh giá cuối kì.

- Trong mỗi học kì, mỗi môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số có 01 điểm đánh giá giữa kì và 01 điểm đánh giá cuối kì.

- Những học sinh không tham gia kiểm tra, đánh giá đủ số lần theo quy định nếu có lí do bất khả kháng thì được kiểm tra, đánh giá bổ sung với yêu cầu cần đạt tương đương với lần kiểm tra, đánh giá còn thiếu. Việc kiểm tra, đánh giá bổ sung được thực hiện theo từng học kì.

- Trường hợp học sinh không tham gia kiểm tra, đánh giá bổ sung theo quy định thì được đánh giá mức Chưa đạt hoặc nhận 0 (không) điểm đối với lần kiểm tra, đánh giá còn thiếu.

- Hai tuần trước khi tổ chức kiểm tra định kỳ, tổ trưởng/ nhóm trưởng chuyên môn họp và thống nhất nội dung, ma trận, bản đặc tả đề kiểm tra, phân công giáo viên chịu trách nhiệm ra đề (với đề kiểm tra tập trung của trường).

- Gửi đề kiểm tra định kỳ (đề kiểm tra tập trung của trường) cho các Tổ trưởng, tổ trưởng kiểm tra về hình thức + nội dung thống nhất, sau đó gửi cho Phó Hiệu trưởng (1 tuần trước khi kiểm tra) để chọn đề kiểm tra.

- Tất cả các loại đề và đáp án kiểm tra định kỳ giáo viên phải lưu lại và tập trung thành ngân hàng đề.

b3. Rèn luyện, kiểm tra, đánh giá lại các môn học trong kì nghỉ hè

Học sinh có kết quả rèn luyện cả năm học được đánh giá mức Chưa đạt thì phải rèn luyện trong kì nghỉ hè, hình thức rèn luyện do hiệu trưởng quy định. Căn cứ vào hình thức rèn luyện trong kì nghỉ hè, giáo viên chủ nhiệm giao nhiệm vụ rèn luyện trong kì nghỉ hè cho học sinh và thông báo đến cha mẹ học sinh. Cuối kì nghỉ hè, nếu nhiệm vụ rèn luyện được giáo viên chủ nhiệm đánh giá đã hoàn thành (có báo cáo về quá trình và kết quả thực hiện nhiệm vụ rèn luyện có chữ ký xác nhận của cha mẹ học sinh) thì giáo viên chủ nhiệm đề nghị Hiệu trưởng cho đánh giá lại kết quả rèn luyện cả năm học của học sinh.

Đối với những học sinh chưa đủ điều kiện được lên lớp nhưng có kết quả rèn luyện cả năm học được đánh giá từ mức Đạt trở lên, kết quả học tập cả năm học được đánh giá mức Chưa đạt thì được đánh giá lại kết quả học tập các môn học được đánh giá mức Chưa đạt (đối với môn học đánh giá bằng nhận xét) và các môn học có ĐTBmcn dưới 5,0 điểm (đối với môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số).

Đối với đề kiểm tra lại: nội dung và cấu trúc, hình thức tương tự nội dung, cấu trúc và hình thức của đề thi học kỳ 2 trong cùng năm học đó; hình thức bài kiểm tra: Phó Hiệu trưởng quyết định trên cơ sở tham khảo ý kiến của tổ chuyên môn từ đầu năm học và theo chỉ đạo bộ môn của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Củ Chi.

2. Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá

Căn cứ trên Kế hoạch, quy chế kiểm tra, đánh giá của nhà trường và tổ/nhóm chuyên môn, phân công giáo viên xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá cho các lớp, khối lớp được phụ trách. Công khai cho học sinh số lần, số điểm, hình thức kiểm tra, đánh giá thường xuyên và định kì; cách thức chọn lựa kết

qua kiểm tra, đánh giá đối với những kiểm tra, đánh giá thường xuyên thực hiện nhiều lần trước khi tổ chức kiểm tra, đánh giá.

- Kiểm tra đánh giá học sinh phải được thực hiện công bằng, minh bạch và đúng quy định. Hiệu trưởng tăng cường giám sát trong công tác kiểm tra đánh giá học sinh; thực hiện công tác kiểm tra nội bộ nhà trường đối với hoạt động kiểm tra, đánh giá để điều chỉnh kịp thời các sai sót.

- Giáo viên công khai kế hoạch, tiêu chí kiểm tra đánh giá cho học sinh; tổ chức thực hiện kiểm tra, đánh giá học sinh đảm bảo công bằng, khách quan và đúng quy định.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm máy tính trong tổ chức, quản lý và thực hiện kiểm tra, đánh giá học sinh.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

- Thực hiện việc đánh giá học sinh trung học cơ sở và học theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Khuyến khích các nhà trường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. Đối với môn Ngữ văn, thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT. Đối với môn Lịch sử, Địa lí, Lịch sử và Địa lí tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ, bản đồ, câu hỏi mở nhằm tạo điều kiện cho học sinh biểu đạt chính kiến của mình, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ một cách máy móc.

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến khi đảm bảo đủ các điều kiện theo quy định Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở GDPT và cơ sở giáo dục thường xuyên; bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

Các Tổ/nhóm chuyên môn thường xuyên tổ chức sinh hoạt chuyên môn, trao đổi kinh nghiệm trong thực hiện kiểm tra, đánh giá; tăng cường sử dụng hệ thống quản lý học tập (LMS), học liệu số để xây dựng các khóa học, chủ đề học tập nhằm phát huy khả năng tự học, học theo hướng dẫn cho học sinh. Khuyến khích các Tổ/nhóm chuyên môn thảo luận, phối hợp xây dựng kế hoạch bài dạy để giáo viên phụ trách lớp tham khảo khi thực hiện các nội dung dạy học trên hệ thống quản lý LMS có kết hợp kiểm tra, đánh giá thường xuyên để quá trình học tập cho học sinh trên internet được hiệu quả.

4. Tổ chức kiểm tra, đánh giá định kì

- Tổ chức các kì kiểm tra, đánh giá định kì nghiêm túc, đúng quy định, đúng lịch kiểm tra thống nhất, đúng thời lượng quy định, đúng nội dung và hình thức theo yêu cầu; đảm bảo kiểm tra được mục tiêu đánh giá được năng lực toàn diện của học sinh. Trước khi kiểm tra đánh giá, giáo viên và nhà trường cần xác định được mục tiêu năng lực cần kiểm tra đánh giá, đảm bảo phù hợp mục tiêu giáo dục của nhà trường và của môn học hoặc hoạt động giáo dục. Xác định hình thức kiểm tra, đánh giá phải đáp ứng được yêu cầu về phát triển năng lực của học sinh.

- Biên soạn đề kiểm tra định kì: áp dụng hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra theo công văn số 3333/GDĐT-TrH ngày 09/10/2020 của Sở GDĐT về hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra định kì và tổ chức kiểm tra, đánh giá định kì năm học 2020 - 2021.

- Căn cứ chuẩn kiến thức, kỹ năng trong chương trình và hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung giáo dục phổ thông của Bộ GDĐT, không kiểm tra những nội dung vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra đối với các nội dung phải thực hiện tinh giản và các nội dung hướng dẫn học sinh tự học, tự làm, tự thực hiện, không yêu cầu, những nội dung yêu cầu học sinh thực hành, thí nghiệm.

- Nội dung đề kiểm tra được xây dựng dựa trên ma trận đặc tả của đề kiểm tra, đáp ứng theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông.

- Hình thức, cấu trúc đề kiểm tra (tự luận, trắc nghiệm, trắc nghiệm kết hợp tự luận, tỉ lệ các mức độ câu hỏi, ...) do Hiệu trưởng quyết định sau khi họp thống nhất với Tổ chuyên môn; đảm bảo được đánh giá, phân loại học sinh theo quy định của Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT, Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT và theo quy chế kiểm tra đánh giá của nhà trường.

- Thời gian kiểm tra định kì của năm học 2024 - 2025

- + Kiểm tra đánh giá giữa kì 1: Sau tuần thứ 8 của học kì 1.

- + Kiểm tra đánh giá cuối kì 1: Thời điểm hoàn thành ngày 11/01/2024.
- + Kiểm tra đánh giá giữa kì 2: Sau tuần thứ 7 của học kì 2.
- + Kiểm tra đánh giá cuối kì 2: Thời điểm hoàn thành ngày 17/5/2025.

- Đối với các môn học, hoạt động giáo dục có tiến trình dạy học khác với tiến trình chung, tiến độ thực hiện kiểm tra đánh giá giữa kì, cuối kì được nhà trường xây dựng đảm bảo phù hợp với tiến trình dạy học của môn học, hoạt động giáo dục được quy định trong chương trình đồng thời đảm bảo thời điểm hoàn thành theo Quyết định số 3089/QĐ-UBND.

IV. Kết quả môn học và kết quả các môn học sau mỗi học kì, cả năm học

- Đối với các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số: nhận xét sự tiến bộ về thái độ, hành vi, kết quả học tập môn học sau mỗi học kì, cả năm học; tính điểm trung bình môn học và tính điểm trung bình các môn học sau mỗi học kì, cả năm học.

- Đối với các môn học đánh giá bằng nhận xét: Nhận xét môn học sau mỗi học kì, cả năm học theo hai mức: Đạt và Chưa đạt; nhận xét về năng khiếu (nếu có).

V. Tổ chức thực hiện

1. Cán bộ quản lý

- Xây dựng kế hoạch và triển khai đến các Tổ/Nhóm bộ môn.
- Kiểm tra quá trình thực hiện của các Tổ/Nhóm bộ môn, chú trọng kiểm tra giám sát việc thực hiện xây dựng ma trận, đặc tả, soạn thảo đề theo Văn bản số 8773/BGDĐT-GDTrH và theo yêu cầu cần đạt của môn học được qui định trong Chương trình đối với các môn học thuộc CT GDPT 2018.

- Báo cáo tình hình theo yêu cầu của cấp trên

2. Tổ/Nhóm trưởng bộ môn

- Thống nhất trong tổ/nhóm xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh về các cột điểm theo quy định (thường xuyên và định kỳ) theo hướng dẫn và được lãnh đạo phê duyệt.
- Triển khai giáo viên tổ/nhóm thực hiện đúng kế hoạch và hướng dẫn được phê duyệt.
- Thực hiện số cột điểm thường xuyên và định kỳ theo quy định trong từng tháng, từng học kỳ.
- Các tổ trưởng chuyên môn nghiên cứu kế hoạch này cùng các văn bản có liên quan để xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá của tổ/nhóm bộ môn.

- Tổ, nhóm quyết định tỉ lệ điểm cho mỗi cột điểm thường xuyên trên thang điểm 10, phải xây dựng cụ thể tiêu chí đánh giá và được thể hiện trong biên bản thống với các thành viên khác.

- Điểm số và hình thức của các bài kiểm tra phải được lưu giữ.

3. Giáo viên bộ môn

- Thực hiện đúng kế hoạch và sự phân công của tổ/nhóm bộ môn.

- Vừa dạy vừa ôn tập cho học sinh theo đúng nội dung thống của tổ nhóm chuyên môn.

- Đối với các bài kiểm tra thường xuyên giáo viên phải báo trước học sinh ít nhất 3 ngày, bài kiểm tra định kỳ báo trước 01 tuần để học sinh biết và nêu các phần kiến thức học sinh phải kiểm tra.

4. Giáo viên chủ nhiệm

- Thông báo kế hoạch kiểm tra, đánh giá đến toàn thể học sinh, phụ huynh học sinh.

- Nhắc nhở, động viên học sinh học và ôn tập tốt để hoàn thành tốt các bài kiểm tra.

VI. Báo cáo

- Phó Hiệu trưởng thực hiện báo cáo các nội dung qua cổng thông tin giáo dục trung học, cụ thể:

+ Quy chế kiểm tra, đánh giá của nhà trường: trước 15/9/2024.

+ Ma trận, đặc tả và đề kiểm tra cuối kì học kì 1 và học kì 2: sau 10 ngày kết thúc kiểm tra cuối kì.

Trên đây là kế hoạch thực hiện hướng dẫn kiểm tra đánh giá của Trường Trung học cơ sở An Phú. Đề nghị các Tổ/Nhóm bộ môn, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn nghiêm túc triển khai các nội dung trên. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn thì báo cáo về lãnh đạo nhà trường để được hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT huyện (để báo cáo);
- TTCTM, GV;
- Trang Web;
- Lưu:VT.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
AN PHÚ

Nguyễn Ngọc Chi